

Số: 58/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 254/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ); địa chỉ trụ sở: Số 198 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trinh T, sinh năm 1960; CMND số: 031060009866; cấp ngày 01/05/2021 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961; CMND số: 030161011877; cấp ngày 01/09/2021; cùng nơi cư trú: Tổ dân phố Sứ, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số dư nợ theo Hợp đồng tín dụng: Tính đến ngày 19/6/2026 ông Thuỷ, bà Thuần còn nợ Ngân hàng SeABank là tổng số tiền dư là: 370.604.633 đồng (Ba trăm bảy mươi triệu sáu trăm linh bốn nghìn sáu trăm ba mươi ba đồng), bao gồm: Nợ gốc là: 297.237.987 đồng, nợ lãi trong hạn là: 55.837.205 đồng, nợ lãi quá hạn là: 17.529.441 đồng.

Kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, ông Thuỷ, bà Thuần còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín hai bên đã ký kết cho đến khi ông Thuỷ, bà Thuần trả hết tiền nợ cho Ngân hàng TMCP Đ).

2.2. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành, nếu ông Thuỷ, bà Thuần không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát

mại tài sản bảo đảm sau đây của khoản vay để xử lý thu hồi nợ cho SeABank: Quyền sử dụng 68,9 m2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 133/1, tờ bản đồ số 01, địa chỉ: Thôn Sứ 2, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 298108, số vào sổ cấp GCN: CH00545 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên cấp ngày 18/01/2012 cho ông Nguyễn Hoàng Minh và vợ là bà Đồng Thị Phương Mai. Ngày 06/5/2020 xác nhận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Trịnh Thủy và vợ là bà Nguyễn Thị Th.

- Trường hợp phát mại tài sản thế chấp nêu trên không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á thì ông Nguyễn Trịnh Thủy, bà Nguyễn Thị Th phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản vay.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Trịnh T, bà Nguyễn Thị Th phải hoàn trả cho Ngân hàng SeABank chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 7.000.000 (Bảy triệu) đồng mà Ngân hàng SeABank đã tạm ứng.

2. 4. Về án phí: Ông Nguyễn Trịnh T, bà Nguyễn Thị Th là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á số tiền tạm ứng án phí **9.152.000 (Chín triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng)** đã nộp theo Biên lai số 0004965 **ngày 28 tháng 04 năm 2026** tại Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- THA DS TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự